

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-ST
Ngày 07/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và bà Mã Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Đàm Văn T1, tên gọi khác không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/5/19xx tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12 phổ thông; Con ông Đàm Văn Th (Đã chết); Con bà Phương Thị R, (Đã chết năm); Vợ: Bùi Thị C; Con: Có 02 con, con nhỏ sinh năm 2013, con lớn sinh năm 2005; Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. *(có mặt)*.

Người làm chứng:

- Đàm Văn T2, sinh năm: 1993. Trú quán: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

- Nông Văn G, sinh năm: 1994. Trú quán: Xóm H, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

- Đàm Văn H1, sinh năm: 1976. Trú quán: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

- Ngô Văn Q, sinh năm: 1987. Trú quán: Xóm H, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

- Nông Văn M, sinh năm: 1988. Trú quán: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

- Đàm Văn H2, sinh năm: 1985. Trú quán: Xóm P, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 24/3/2021, tổ công tác Đoàn Biên phòng cửa khẩu T phối hợp với Công an xã Tr làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm H, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến lán dựng tạm của gia đình Đàm Văn T1 phát hiện có dấu hiệu thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra 02 đối tượng gồm Đàm Văn T1 và Nông Văn G. Kiểm tra trên người T1 phát hiện 06 gói giấy bạc (02 gói giấy bạc màu vàng, 04 gói giấy bạc màu trắng) bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng. T1 tự giác chỉ cho tổ công tác nơi cất giấu 01 lọ nhựa bên trong có 07 gói giấy bạc (04 gói giấy bạc màu vàng, 03 gói giấy bạc màu trắng) bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. T1 khai nhận là ma túy, loại heroin. Kiểm tra người Nông Văn G không phát hiện tài liệu đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội. Trong quá trình kiểm tra Đàm Văn Ch đã bỏ trốn khỏi hiện trường. Khai thác nhanh T1 cho biết toàn bộ chất bột màu trắng thu giữ là Heroine do Đàm Văn Ch đưa cho T1 bán giúp.

Ngày 25/3/2021, Đoàn Biên phòng cửa khẩu T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đàm Văn T1 và thu giữ thêm 02 gói chứa chất bột màu trắng.

Ngày 26/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, kết quả: Số chất bột màu trắng thu giữ của Đàm Văn T1 có khối lượng 0,65g (không thấy sáu năm gam). Tại bản Kết luận giám định số 127/GĐMT ngày 7/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Tại Cơ quan điều tra, Đàm Văn T1 khai nhận do bản thân nghiện ma túy nhưng không có tiền sử dụng nên khi Ch đặt vấn đề bán giúp sẽ được sử dụng ma túy miễn phí thì T1 đồng ý. Tất cả 15 gói ma túy thu giữ đều do Ch đưa cho bị cáo bán giúp. Bị cáo bắt đầu bán ma túy từ ngày 18/3/2021, trước khi bị bắt T1 được bán ma túy cho người có tên sau:

Bán cho Đàm Văn T2 03 lần, số lượng 05 gói, mỗi gói giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), lần gần đây nhất là ngày 24/3/2021 bán 02 gói; Ngô Văn Q 03, mỗi lần một gói với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), lần gần nhất là ngày 20/3/2021; Nông Văn M 01 lần, với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) ngày

23/3/2021; Đàm Văn H2 01 lần với giá 100.000đ; Nông Văn G 02 lần, một lần 100.000đ, một lần 90.000đ. Ngoài ra, Đàm Văn T1 còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ.

Vật chứng và tài sản tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày không liên quan đến tội phạm; 01 (một) phong bì đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng dạng cục, 01 chiếc lọ nhựa, 06 mảnh giấy bạc màu vàng, 09 mảnh giấy bạc màu trắng); 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho T2 ngày 24/3/2021.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKSTK ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Đàm Văn T1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn T1 thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo phản ánh đúng diễn biến, hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 08 năm tù;

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng là ma túy; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000đ; truy thu số tiền 990.000đ do bị cáo thu lợi bất chính mà có.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Trùng Khánh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn T1 nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận:

Do sử dụng ma túy nhưng lại không có tiền nên khi Đàm Văn Ch đặt vấn đề bán ma túy giúp sẽ được sử dụng ma túy miễn phí T1 đồng ý. Bị cáo bắt đầu bán ma túy từ ngày 18/3/2021, đến 20 giờ 30 phút ngày 24/3/2021, thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cùng 0,65g ma túy loại Heroine. Trước khi bị bắt, T1 được bán ma túy cho những người có tên sau: Đàm Văn T2, Ngô Văn Q, Nông Văn M, Đàm Văn H2, Nông Văn G và nhiều người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã cố tình vi phạm. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các loại chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vậy nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị mức án là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân sử dụng trái phép chất ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành dưới mọi hình thức.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Trong vụ án này còn có người tên Đàm Văn Ch là người bị cáo khai đã đưa ma túy cho bị cáo bán, hiện Đàm Văn Ch không có mặt tại địa phương. Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiếp tục củng cố hồ sơ để xử lý Đàm Văn Ch nếu có đủ căn cứ.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng dạng cục, 01 chiếc lọ nhựa, 06 mảnh giấy bạc màu vàng, 09 mảnh giấy bạc màu trắng) vụ: Đàm Văn T1, Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm H, xã Tr, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 24/3/2021” là mặt hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 200.000 đồng có được do bán ma túy nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, xác định được bị cáo đã bán ma túy cho 05 người với tổng số tiền 1.190.000đ. Đây là tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ đi số tiền đã tạm giữ 200.000đ. Còn phải truy thu đối với bị cáo số tiền 990.000 đồng. Bị cáo khai toàn bộ số tiền bán ma túy đã đưa cho Ch, nhưng hiện nay Ch không có mặt tại địa phương, sau này bị cáo có quyền khởi kiện yêu cầu Ch trả lại số tiền trên nếu có căn cứ.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo **Đàm Văn T1** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đàm Văn T1** 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 24/3/2021.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng dạng cục, 01 chiếc lọ nhựa, 06 mảnh giấy bạc màu vàng, 09 mảnh giấy bạc màu trắng) vụ: Đàm Văn T1, Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm H, xã Tr, huyện T, Cao Bằng, ngày 24/3/2021”.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel;

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với bị cáo T1 số tiền 990.000 đồng.

4. Về án phí: Bị cáo **Đàm Văn T1** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đã ký

Hoàng Văn Xuân - Mã Thị Huệ

Nông Văn Tùng